TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2025/KDTM-PT
Ngày: 20/01/2025
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: **Ông Bùi Đức Bằng**

Các Thẩm phán **:** **Bà Nguyễn Thị Hạnh**

Ông Trần Anh Tuấn

- Thư ký phiên toà: **Ông Nguyễn Trung Kiên** - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà:

Bà Đào Thị Mai Phương- Kiểm sát viên.

Ngày 20/01/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 243/KDTM-TLPT ngày 15/11/2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

Do Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 61/2024/KDTM-ST ngày 19/8/2024 của Tòa án nhân dân quận HĐ, thành phố Hà Nội bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 843/2024/QĐXX-PT ngày 23/12/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2025/QĐ-HPT ngày 09/01/2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.

Trụ sở: số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí Dũng – Chủ tịch HĐQT.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Hoàng Long - Giám đốc trung tâm THN KHDN và XLN pháp lý (*Theo văn bản ủy quyền số 58/2023/UQN-CTQT ngày 12/7/2023 của ông Ngô Chí Dũng*)

Đại diện ủy quyền tham gia tố tụng:

1. Ông Cao Duy Thịnh – Trưởng bộ phần xử lý nợ

2. Ông Pham Văn Tuyên - Cán bộ xử lý nợ

3. Ông Nguyễn Thanh Long - Cán bộ xử lý nợ.

(Theo Văn bản ủy quyền số 37635/2023/UQ-LCC-KHCNMB02 ngày 22/11/2023 của ông Đỗ Hoàng Long)

4. Bà Nguyễn Thị Huyền Diệu – Cán bộ xử lý nợ. *(Có mặt)*

(Theo văn bản ủy quyền số 010889/2024/UQ-LCC-TTKHCNMB ngày 01/8/2024 của ông Đỗ Hoàng Long)

Địa chỉ liên hệ: Tầng 7, tòa nhà Việt Hải, số 78 Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội.

2. Bị đơn: Ông Đoàn Khắc Ngọc Đ, sinh năm 1998

Địa chỉ: Hà Trì 1, phường HC, quận HĐ, Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền của ông Đoàn Khắc Ngọc Đ: Ông Mai Hồng Q, sinh năm 1976. *(Có mặt)*

Địa chỉ: Số 8, ngõ 105/7 đường An Dương Vương, tổ 40, cụm 6, phường PT, quận TH, Hà Nội. (*Theo văn bản ủy quyền ngày 30/7/2024 tại Văn phòng công chứng Từ Liêm, Hà Nội*).

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

3.1 Ông Đoàn Khắc H, sinh năm 1957

3.2 Bà Hoàng Anh T, sinh năm 1959

3.3 Anh Đoàn Ngọc T1, sinh năm 1986

3.4 Anh Đoàn Bá Đ, sinh năm 1991

3.5 Chị Trần Thị A, sinh năm 1988

3.6 Cháu Đoàn Nguyệt A1, sinh năm 2011

3.7 Cháu Đoàn Trâm A2, sinh năm 2013

3.8 Cháu Đoàn Minh K, sinh năm 2019

Đại diện theo pháp luật của các cháu Nguyệt A1, Trâm A2, Minh K: Anh Đoàn Ngọc T1, chị Trần Thị A

Cùng địa chỉ: số 26, đường Liên Khu, Hà Trì 1, phường HC, quận HĐ, Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1.Trong đơn khởi kiện cùng các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng - Chi nhánh Hà Nội (*sau đây gọi tắt là Ngân hàng VPBank*) và ông Đoàn Khắc Ngọc Đ đã ký kết 02 Hợp đồng tín dụng sau:

Thứ nhất: Hợp đồng cho vay hạn mức số LN2103223513395 ngày 20/4/2021:

- Ngày 20/04/2021, Ngân hàng *VPBank* - Chi nhánh Hà Nội do bà Ngô Thị Ngọc H1 – Phó Giám đốc Chi nhánh Hà Nội với hộ kinh doanh ông Đoàn Khắc Ngọc Đ đã ký kết Hợp đồng cho vay hạn mức số LN2103223513395 và phụ lục hợp đồng số 01/PLHĐ ngày 01/8/2022, phụ lục hợp đồng số 02/PLHĐ ngày 01/8/2022. Theo hợp đồng Ngân hàng VPBank cấp cho ông Đ hạn mức tín dụng **2.670.000.000 đồng**; mục đích cho vay: Bổ sung vốn lưu động phục vụ kinh doanh sơn; thời hạn duy trì hạn mức là 24 tháng kể từ ngày ký hợp đồng này; lãi suất vay được quy định trong khế ước nhận nợ.

- Tại khế ước nhận nợ ngày 01/8/2022, ông Đ đã nhận **2.660.000.000 đồng** từ Ngân hàng VPBank với thời hạn vay 06 tháng, lãi suất cho vay tại thời điểm giải ngân là 11,5%/năm. Lãi suất cho vay trong hạn được cố định 01/tháng kể từ ngày giải ngân. Hết thời hạn cố định, lãi suất cho vay sẽ được điều chỉnh. Ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên là ngày đầu tiên sau thời gian cố định, sau đó lãi suất cho vay trong hạn được điều chỉnh định kỳ 01 tháng/01 lần tính từ ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên. Trường hợp ngày điều chỉnh lãi suất rơi vào ngày chủ nhật, ngày nghỉ lễ theo quy định của VPBank thì ngày điều chỉnh lãi suất là ngày làm việc đầu tiên liền sau ngày chủ nhật, ngày nghỉ lễ đó. Mức lãi suất điều chỉnh được xác định bằng mức lãi suất cơ sở VND áp dụng đối với khoản vay có tài sản bảo đảm dành cho khách hàng cá nhân kỳ hạn 12 tháng được ngân hàng VPBank công bố có hiệu lực tại thời điểm điều chỉnh + biên độ 3.5%/năm. Lãi quá hạn bằng 150% mức lãi suất cho vay trong hạn. Lãi suất chậm trả bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chậm trả lãi nhưng tối đa không quá 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Mức lãi suất này được áp dụng kể từ thời điểm khoản tiền lãi của bên vay bị chuyển quá hạn đến khi bên vay thanh toán hết khoản tiền lãi quá hạn.

- Tài sản bảo đảm tiền vay của Hợp đồng tín dụng nêu trên là: Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số 99 (thửa cũ: một phần thửa 138), tờ bản đồ số: 17 (tờ cũ 3), diện tích: 71 m^2, tại địa chỉ: Hà Trì, phường HC, quận HĐ, TP Hà Nội theo " Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số CX 731846, Số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: CS-HĐO 32498 do

Sở tài nguyên và môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 13/08/2020. Theo hợp đồng thế chấp số: 1902/2021; quyển số: 02- 2021 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 20/04/2021 tại Văn phòng công chứng NK. Đ ký thế chấp tại Văn phòng Đ ký đất đai thành phố Hà Nội – Chi nhánh quận HĐ ngày 20/4/2021.

Thứ hai: Hợp đồng cho vay số LN2109294393270 ngày 06/10/2021

- Ngày 06/10/2021, Ngân hàng VPBank - Chi nhánh Thăng Long do bà Nguyễn Thị S – Phó Giám đốc Chi nhánh với ông Đoàn Khắc Ngọc Đ đã ký kết Hợp đồng cho vay số LN2109294393270.

Theo hợp đồng Ngân hàng VPBank cấp cho ông Đ vay số tiền **3.567.300.000 đồng**; mục đích cho vay: thanh toán tiền mua chiếc ô tô hiệu Mercerdes Benz, số khung: số khung: RLMUG6GX3KV002612, số máy: 27682431048362; Thời hạn vay 84 tháng; Lãi suất cho vay tại thời điểm giải ngân là 9%/năm; lãi suất vay trong hạn được cố định 12 tháng kể từ ngày giải ngân ("thời gian cố định"). Hết thời hạn cố định, lãi suất cho vay sẽ được điều chỉnh. Ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên là ngày đầu tiên sau thời gian cố định, sau đó lãi suất cho vay trong hạn được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/01 vào các ngày đầu tiên của quý tiếp theo (ngày đầu quý là các ngày 01/01, 01/04, 01/07, 01/10 hàng năm). Trường hợp ngày điều chỉnh lãi suất rơi vào ngày chủ nhật, ngày nghỉ lễ theo quy định của VPBank thì ngày điều chỉnh lãi suất là ngày làm việc đầu tiên liền sau ngày chủ nhật, ngày nghỉ lễ đó. Mức lãi suất điều chỉnh được xác định bằng mức lãi suất cơ sở VND áp dụng đối với khoản vay có tài sản bảo đảm dành cho khách hàng cá nhân kỳ hạn 84 tháng được ngân hàng VPBank công bố có hiệu lực tại thời điểm điều chỉnh + biên độ 4.4%/năm; Lãi quá hạn bằng 150% mức lãi suất cho vay trong hạn; Lãi suất chậm trả bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chậm trả lãi nhưng tối đa không quá 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Mức lãi suất này được áp dụng kể từ thời điểm khoản tiền lãi của bên vay bị chuyển quá hạn đến khi bên vay thanh toán hết khoản tiền lãi quá hạn.

- Tài sản bảo đảm tiền vay của Hợp đồng tín dụng số LN2109294393270 ký ngày 06/10/2021 là: 01 xe ô tô nhãn hiệu MERCEDES BENZ, BKS: 30H-184.71, số khung: RLMUG6GGX3KV002612, số máy: 27682431048362 theo Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 29112894 do Phòng cảnh sát giao thông, công an thành phố Hà Nội cấp ngày 04/10/2021. Chi tiết tại hợp đồng thế chấp số LN2109294393270 ký ngày 06/10/2021. Đ ký thế chấp tại Trung tâm đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 06/10/2021.

Quá trình thực hiện hợp đồng ông Đ đã thanh toán trả cho Ngân hàng VPBank được 36.559.367 đồng tiền nợ lãi cho hợp đồng cho vay hạn mức số LN2103223513395 ký ngày 20/4/2021; sau đó không thanh toán trả nợ cho Ngân hàng VPBank nữa.

Ngày 15/10/2022, Ngân hàng VPBank đã chuyển khoản vay của Hợp đồng tín dụng số LN2103223513395 ký ngày 20/4/2021 sang nợ quá hạn.

Ngày 15/11/2022, Ngân hàng VPBank đã chuyển khoản vay của Hợp đồng tín dụng số LN2109294393270 ký ngày 06/10/2021 sang nợ quá hạn.

Ngân hàng VPBank nhiều lần đôn đốc, nhắc nhở ông Đ thanh toán tiền trả nợ Ngân hàng nhưng ông Đ không thanh toán trả. Vì vậy, ngày 22/11/2023, Ngân hàng VPBank đã làm đơn khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết những vấn đề sau đây:

- Buộc ông Đoàn Khắc Ngọc Đ phải thanh toán trả cho VPBank số tiền tạm tính đến ngày 14/11/2023 là: 7.019.151.180 đồng, trong đó: nợ gốc là 5.677.492.000 đồng, nợ lãi là: 1.218.067.922 đồng, phạt chậm trả lãi: 123.591.258 đồng và toàn bộ lãi phát sinh kể từ ngày 15/11/2023 đến ngày thực trả theo đúng mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số LN2103223513395 ký ngày 20/4/2021 và phụ lục hợp đồng số 01/PLHĐ ngày 01/08/2022, phụ lục hợp đồng số 02/PLHĐ ngày 01/8/2022 và Hợp đồng tín dụng số LN2109294393270 ký ngày 06/10/2021, cùng các kế ước nhận nợ và văn bản tín dụng kèm theo.

Kể từ ngày Bản án/Quyết định có hiệu lực pháp luật mà ông Đoàn Khắc Ngọc Đ không trả nợ đầy đủ cho VPBank, VPBank có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi khoản nợ cho VPBank, cụ thể như sau:

+Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số 99 (thửa cũ: một phần thửa 138), tờ bản đồ số: 17 (tờ cũ 3), diện tích:71 m^2, tại địa chỉ: Hà Trì, phường HC, quận HĐ, thành phố Hà Nội theo " Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số CX 731846, Số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: CS-HĐO 32498 do Sở tài nguyên và môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 13/08/2020. Theo Hợp đồng thế chấp số:1902/2021; quyển số: 02- 2021 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 20/04/2021 tại văn phòng công chứng Nguyễn Khôi.

+ 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu MERCEDES BENZ, BKS: 30H-184.71, số khung: RLMUG6GGX3KV002612, số máy: 27682431048362 theo Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 29112894 do Phòng cảnh sát giao thông, công an thành phố Hà Nội cấp ngày 04/10/2021. Chi tiết tại hợp đồng thế chấp số LN2109294393270 ký ngày 06/10/2021.

2.Bị đơn ông Đoàn Khắc Ngọc Đ do bà Đoàn Thuỳ G làm đại diện trình bày:

Bà G xác nhận ông Đ có vay của Ngân hàng VPBank 02 khoản vay, tổng dư nợ gốc là 5.677.492.000 đồng, bà G cũng xác nhận ông Đ có ký 02 Hợp đồng

tín dụng và có tài sản bảo đảm là 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu MERCEDES BENZ, BKS: 30H-184.71và 01 bất động sản nhà đất đều mang tên ông Đoàn Khắc Ngọc Đ.

Trước yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng bà G có quan điểm: Cho ông Đ tất toán cả 02 khoản vay trả toàn bộ nợ gốc, còn tiền lãi xin được miễn toàn bộ.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Đoàn Khắc H, bà Hoàng Anh T, anh Đoàn Ngọc T1, anh Đoàn Bá Đ1, chị Trần Thị A, cháu Đoàn Nguyệt A1, cháu Đoàn Trâm A2, cháu Đoàn Minh K (*cháu Nguyệt A1, Trâm A2, cháu Minh K do anh T1, chị A là người đại diện theo pháp luật*). Tòa án đã tống đạt hợp lệ các thông báo thụ lý, thông báo giao nộp chứng cứ, giấy triệu tập, các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho người liên quan nhưng ông Đoàn Khắc H, bà Hoàng Anh T, anh Đoàn Ngọc T1, anh Đoàn Bá Đ, chị Trần Thị A, cháu Đoàn Nguyệt A1, cháu Đoàn Trâm A2, cháu Đoàn Minh K (*cháu Nguyệt A1, Trâm A2, cháu Minh K do anh T1, chị A là người đại diện theo pháp luật*) đều không nắm được vụ việc và cũng không đưa ra ý kiến bổ sung đối với yêu cầu của Ngân hàng. Vì vậy, Tòa án căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án để giải quyết và đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung.

4. Tại phiên tòa sơ thẩm:

4.1 Nguyên đơn do người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Yêu cầu ông Đoàn Khắc Ngọc Đ phải thanh toán số tiền nợ theo 02 Hợp đồng tín dụng đã ký kết tạm tính đến hết ngày 19/8/2024 gồm các khoản sau:

- Hợp đồng cho vay hạn mức tín dụng số LN2103223513395 ký ngày 20/04/2021 số tiền phải thanh toán là: **3.766.704.676 đồng**. Trong đó: Nợ gốc: 2.660.000.000 đồng; Nợ lãi trong hạn: 25.678.459 đồng; Nợ lãi quá hạn: 926.788.333 đồng; Nợ lãi chậm trả: 154.237.884 đồng

- Hợp đồng tín dụng số LN2109294393270 ký ngày 06/10/2021 số tiền phải thanh toán là: **1.802.780.891 đồng**. Trong đó: Nợ gốc: 700.110.363 đồng; Nợ lãi trong hạn: 59.494.756 đồng; Nợ lãi quá hạn: 930.026.836 đồng; Nợ lãi chậm trả: 113.148.936 đồng.

Trường hợp ông Đoàn Khắc Ngọc Đ không trả nợ đầy đủ cho Ngân hàng thì Ngân hàng VPBank có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi khoản nợ.

4.2 Bị đơn do ông Mai Hồng Q làm đại diện theo uỷ quyền trình bày:

Ông Đ không vi phạm nghĩa vụ thanh toán với Ngân hàng mà do Ngân hàng kết chuyển khoản tiền từ thanh toán của Hợp đồng kinh doanh sơn sang thanh toán cho Hợp đồng mua xe ô tô nên từ ngày 04/10/2022 ông Đ mới dừng thanh toán trả nợ cho Hợp đồng vay kinh doanh sơn.

Ngân hàng khởi kiện cả 02 Hợp đồng tín dụng trong vụ án này là không đúng bởi: Hai Hợp đồng tín dụng trong vụ án này là hai quan hệ vay khác nhau, một quan hệ vay là để kinh doanh sơn, một quan hệ vay là tiêu dùng nên cần phải giải quyết thành 02 vụ án khác nhau, một là theo trình tự thủ tục vụ án Kinh doanh thương mại đối với Hợp đồng kinh doanh sơn, một theo trình tự thủ tục vụ án Dân sự. Do đó, đề nghị Toà án đình chỉ giải quyết đối với Hợp đồng cho vay thanh toán mua xe ô tô.

Đề nghị Toà án xem xét cách tính lãi chậm trả của Ngân hàng vì ông Đ không vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo đó không phát sinh tiền lãi chậm trả.

4.3 Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là Ông Đoàn Khắc H, bà Hoàng Anh T, anh Đoàn Ngọc T1, anh Đoàn Bá Đ1, chị Trần Thị A, cháu Đoàn Nguyệt A1, cháu Đoàn Trâm A2, cháu Đoàn Minh K (*cháu Nguyệt A1, Trâm A2, cháu Minh K do anh T1, chị A là người đại diện theo pháp luật*) đều vắng mặt tại phiên tòa mà không có lý do.

Tại Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 61/2024/KDTM-ST ngày 19/8/2024 của Tòa án nhân dân quận HĐ quyết định:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng đối với ông Đoàn Khắc Ngọc Đ.

1.1. Buộc ông Đoàn Khắc Ngọc Đ phải trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền còn nợ theo Hợp đồng cho vay hạn mức tín dụng số LN2103223513395 ký ngày 20/04/2021 và phụ lục hợp đồng số 01/PLHĐ ngày 01/08/2022, phụ lục hợp đồng số 02/PLHĐ ngày 01/08/2022, tạm tính đến hết này 19/08/2024, gồm các khoản sau: Nợ gốc: 2.660.000.000 đồng; Nợ lãi trong hạn: 25.678.459 đồng; Nợ lãi quá hạn: 926.788.333 đồng; Nợ lãi chậm trả: 154.237.884 đồng. Tổng: **3.766.704.676 đồng.**

Kể từ ngày 20/8/2024, cho đến khi thi hành xong bản án, bên phải thi hành án còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay hạn mức tín dụng số LN2103223513395 ký ngày 20/04/2021 và phụ lục hợp đồng số 01/PLHĐ ngày 01/08/2022, phụ lục hợp đồng số 02/PLHĐ ngày 01/08/2022, cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

1.2. Trường hợp ông Đoàn Khắc Ngọc Đ không thanh toán được số nợ trên cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng thì Ngân hàng có quyền đề nghị cơ quan thi hành án phát mại tài sản đã thế chấp tại Ngân hàng để thu hồi nợ là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số 99 (thửa cũ: một phần thửa 138), tờ bản đồ số: 17 (tờ cũ 3), diện tích: 71 m^2, tại địa chỉ: Hà Trì, phường HC, quận HĐ, TP Hà Nội theo "Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số CX 731846, Số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: CS-HĐO 32498 do Sở tài nguyên và môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 13/08/2020. Theo hợp đồng thế chấp số:1902/2021; quyển số: 02- 2021 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 20/04/2021 tại văn phòng công chứng Nguyễn Khôi. Tài sản trên đã được đăng ký thế chấp tại Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Hà Nội – Chi nhánh quận HĐ ngày 20/4/2021.Trong trường hợp số tiền phát mại từ tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho Ngân hàng, thì ông Đoàn Khắc Ngọc Đ phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay. Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản đảm bảo sau khi thanh toán hết khoản nợ còn thừa, Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng có trách nhiệm trả lại cho ông Đoàn Khắc Ngọc Đ.

1.3. Trường hợp ông Đoàn Khắc Ngọc Đ trả được toàn bộ khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng có trách nhiệm trả lại giấy tờ nhà đất đã thế chấp và làm thủ tục giải chấp ngay.

1.4. Tách yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng đối với Hợp đồng cho vay số LN2109294393270 ngày 06/10/2021 được ký giữa Ngân hàng với ông Đoàn Khắc Ngọc Đ. Giành quyền khởi kiện cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng về số tiền nợ theo Hợp đồng cho vay số LN2109294393270 ký ngày 06/10/2021 bằng một vụ kiện dân sự khác khi Ngân hàng có yêu cầu và tài liệu chứng minh.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí, quyền thi hành án và kháng cáo theo quy định của pháp luật.

5. Sau khi xét xử sơ thẩm:

Không đồng ý với bản án sơ thẩm, nguyên đơn và bị đơn có đơn kháng cáo đối với một phần Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 61/2024/KDTM-ST ngày 19/8/2024 của Tòa án nhân dân quận HĐ. Cụ thể:

- Ngân hàng VPBank kháng cáo đối với một phần Bản án sơ thẩm đề nghị cấp phúc thẩm: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, trong đó có chấp nhận yêu cầu khởi kiện đối với nghĩa vụ thanh toán theo Hợp đồng cho vay số LN2109294393270 ngày 06/10/2021.

- Ông Đoàn Khắc Ngọc Đ kháng cáo đối với một phần Bản án sơ thẩm về phần thanh toán tiền lãi.

Kèm đơn kháng cáo, người kháng cáo không có tài liệu, chứng cứ bổ sung.

6. Tại cấp phúc thẩm:

Các đương sự vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo, cụ thể như sau:

6.1 Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ông Đoàn Khắc Ngọc Đ đã ký kết với Ngân hàng VPBank 02 Hợp đồng tín dụng: Hợp đồng hạn mức tín dụng số LN2103223513395 ký ngày 20/4/2021 và Hợp đồng tín dụng số LN2109294393270 ký ngày 06/10/2021. Do đó, ông Đoàn Khắc Ngọc Đ phải có nghĩa vụ thanh toán số tiền nợ theo 02 Hợp đồng tín dụng đã ký kết. Trường hợp ông Đoàn Khắc Ngọc Đ không trả được đầy đủ nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng VPBank có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại 02 tài sản bảo đảm sau để thu hồi tòa bộ khoản nợ nêu trên gồm:

- Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số 99, diện tích: 71 m^2, tại địa chỉ: Hà Trì, phường HC, quận HĐ, thành phố Hà Nội của ông Đoàn Khắc Ngọc Đ.

- 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu MERCEDES BENZ, BKS: 30H-184.71.

Ngân hàng VPBank không đồng ý với quyết định tách vụ án của Tòa án cấp sơ thẩm, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện buộc ông Đoàn Khắc Ngọc Đ phải có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ số tiền nợ theo 02 Hợp đồng tín dụng trên trong cùng 01 vụ án kinh doanh thương mại.

6.2 Đại diện theo ủy quyền của bị đơn trình bày:

Bị đơn xác nhận có ký kết với Ngân hàng VPBank 02 hợp đồng tín dụng như yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tuy nhiên, 02 hợp đồng tín dụng có mục đích vay khác nhau, trong đó: Hợp đồng hạn mức tín dụng số LN2103223513395 ký ngày 20/04/2021 do ông Đoàn Khắc Ngọc Đ là chủ hộ kinh doanh vay với mục đích phục vụ kinh doanh, là quan hệ pháp luật kinh doanh thương mại. Hợp đồng tín dụng số LN2109294393270 ký ngày 06/10/2021 do cá nhân ông Đoàn Khắc Ngọc Đ vay với mục đích tiêu dùng là để mua ô tô, là quan hệ pháp luật dân sự. Yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng có 02 quan hệ pháp luật khác nhau nên Tòa án cấp sơ thẩm tách thành 02 vụ án để giải quyết là có căn cứ.

Đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng VPBank liên quan đến Hợp đồng hạn mức tín dụng số LN2103223513395 ký ngày 20/4/2021: Bị đơn xác nhận đúng số tiền nợ gốc còn nợ. Đối với yêu cầu thanh toán tiền lãi, bị đơn không

đồng ý vì ông Đ không vi phạm nghĩa vụ thanh toán với Ngân hàng. Ngân hàng tự kết chuyển khoản tiền từ thanh toán của Hợp đồng kinh doanh sơn sang thanh toán cho Hợp đồng mua xe ô tô nên từ ngày 04/10/2022 ông Đ mới dừng thanh toán trả nợ cho Hợp đồng vay kinh doanh sơn. Mặt khác, tại khế ước nhận nợ ngày 01/8/2022 có thỏa thuận thời hạn vay là 6 tháng và thanh toán vào cuối kỳ nên phải đến ngày 01/02/2023 mới đến hạn thanh toán. Ngân hàng xác định ngày phát sinh nợ quá hạn kể từ ngày 15/10/2022 là không đúng.

***7. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội trình bày quan điểm và đề xuất hướng giải quyết vụ án*:**

- Về thủ tục tố tụng:

Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án từ thủ tục thụ lý vụ án, mở phiên tòa và tại phiên tòa xét xử phúc thẩm. Tại phiên tòa, đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ xét thấy việc các bên ký kết hợp đồng tín dụng, các khế ước nhận nợ và hợp đồng thế chấp đều trên cơ sở tự nguyện. Do ông Đoàn Khắc Ngọc Đ vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng VPBank khởi kiện yêu cầu ông Đoàn Khắc Ngọc Đ thực hiện nghĩa vụ trả nợ và xử lý tài sản bảo đảm là có căn cứ.

Đối với yêu cầu kháng cáo của bị đơn liên quan đến việc thanh toán tiền lãi của Hợp đồng hạn mức tín dụng số LN2103223513395 ký ngày 20/4/2021: Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Đoàn Khắc Ngọc Đ đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền lãi, mới thanh toán trả được tiền lãi cho Ngân hàng VPBank 36.559.367 đồng. Do đó, ngày 15/10/2022 Ngân hàng đã chuyển khoản vay sang nợ quá hạn. Dư nợ gốc tính lãi và thời điểm phát sinh nợ quá hạn phù hợp với thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ. Tòa án cấp sơ thẩm quyết định buộc ông Đoàn Khắc Ngọc Đ phải thanh toán các khoản nợ lãi trên là có căn cứ nên kháng cáo của bị đơn là không có cơ sở chấp nhận.

Đối với yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn về việc đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện: Có cơ sở xác định ông Đoàn Khắc Ngọc Đ và Ngân hàng VPBank có ký kết 02 hợp đồng tín dụng, trong đó: có 01 Hợp đồng hạn mức tín dụng với mục đích vay phục vụ kinh doanh, là quan hệ pháp luật kinh doanh thương mại; và 01 Hợp đồng tín dụng với mục đích vay tiêu dùng, là quan hệ pháp luật dân sự. Việc Tòa án cấp sơ thẩm nhận định tách thành 02 vụ án là có căn cứ nhưng lại không làm thủ tục tách vụ án theo quy định tại khoản 2, 3 Điều 42 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 mà lại giành quyền khởi kiện cho Ngân hàng VPBank bằng một vụ kiện dân sự khác là không giải quyết đầy đủ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Trong vụ án này, Ngân hàng VPBank vẫn có yêu cầu

khởi kiện liên quan đến Hợp đồng cho vay số LN2109294393270 ký ngày 06/10/2021 nên để đảm bảo giải quyết đầy đủ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xét thấy cần sửa một phần bản án sơ thẩm về cách tuyên, là phải yêu cầu Tòa án cấp sơ thẩm thụ lý giải quyết theo thủ tục chung đối với yêu cầu khởi kiện liên quan đến Hợp đồng cho vay số LN2109294393270 ký ngày 06/10/2021.

Tuy nhiên, trong vụ án này việc tách vụ án xét thấy cũng không cần thiết vì đối với 02 yêu cầu khởi kiện nêu trên của Ngân hàng VPBank có chung nguyên đơn, bị đơn và đều liên quan đến nghĩa vụ thanh toán của bị đơn đối với nguyên đơn theo các hợp đồng tín dụng. Tòa án cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

Từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Đoàn Khắc Ngọc Đ; chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của Ngân hàng VPBank. Căn cứ khoản 2 Điều 308, Điều 309 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 sửa một phần bản án sơ thẩm.

Về án phí: Do kháng cáo của ông Đoàn Khắc Ngọc Đ không được chấp nhận nên phải chịu án phí KDTM phúc thẩm; kháng cáo của Ngân hàng VPBank được chấp nhận một phần nên không phải chịu án phí KDTM phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, căn cứ kết quả hỏi và tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Xét về thủ tục kháng cáo:

- *Về thủ tục tố tụng*:

Ngày 29/8/2024, Tòa án nhân dân quận HĐ nhận được đơn kháng cáo của bị đơn; ngày 04/9/2024, nhận được đơn kháng cáo của nguyên đơn. Đơn kháng cáo của các đương sự đảm bảo nội dung và hình thức theo quy định tại Điều 272 Bộ luật Tố tụng dân sự, được làm trong thời hạn luật định. Người kháng cáo đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm. Do đó, việc kháng cáo là hợp lệ và Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội giải quyết là đúng thẩm quyền.

- *Về người tham gia tố tụng:*

Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án cho các đương sự trong vụ án. Tại phiên tòa hôm nay, những người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và bị đơn có mặt theo Giấy triệu tập. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, đây là phiên tòa lần thứ 2 nên Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2].Về nội dung kháng cáo:

2.1 Về tính pháp lý của Hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, trình bày của các đương sự và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, có cơ sở xác định:

- Ngày 20/4/2021, ông Đoàn Khắc Ngọc Đ và Ngân hàng VPBank đã ký kết Hợp đồng tín dụng hạn mức số LN2103223513395 và các phụ lục hợp đồng số 01/PLHĐ ngày 01/8/2022, phụ lục hợp đồng số 02/PLHĐ ngày 01/8/2022. Hạn mức cấp tín dụng là 2.660.000.000 đồng.

Tại mục a khoản 1 Điều 3 của Hợp đồng tín dụng hạn mức số LN2103223513395 ngày 20/4/2021 các bên có thoả thuận về tài sản bảo đảm là: Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số 99 (thửa cũ: một phần thửa 138), tờ bản đồ số: 17 (tờ cũ 3), diện tích: 71 m^2, tại địa chỉ: Hà Trì, phường HC, quận HĐ, TP Hà Nội theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất đứng tên ông Đoàn Khắc Ngọc Đ.

- Ngày 06/10/2021, ông Đoàn Khắc Ngọc Đ và Ngân hàng VPBank đã ký kết Hợp đồng cho vay số LN2109294393270 để vay số tiền: 3.567.300.000 đồng; mục đích cho vay: thanh toán tiền mua chiếc ô tô hiệu Mercerdes Benz, số khung: số khung: RLMUG6GX3KV002612, số máy: 27682431048362.

Tài sản bảo đảm tiền vay của Hợp đồng tín dụng số LN2109294393270 ký ngày 06/10/2021 là: 01 xe ô tô nhãn hiệu MERCEDES BENZ, BKS: 30H-184.71 của ông Đoàn Khắc Ngọc Đ. Theo Hợp đồng thế chấp số LN2109294393270 ký ngày 06/10/2021.

Hội đồng xét xử xét thấy: Hợp đồng tín dụng và Hợp đồng thế chấp nêu trên được các bên ký kết trên cơ sở tự nguyện, có mục đích và nội dung không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với các quy định khoản 16 Điều 4; khoản 2 Điều 91, điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; các Điều 317, 318, 319, 320, 357 Bộ luật Dân sự 2015; các bên không có tranh chấp về tính hiệu lực của Hợp đồng tín dụng, Hợp đồng thế chấp và không kháng cáo nên có hiệu lực pháp luật.

Sau khi các bên ký kết Hợp đồng tín dụng, Ngân hàng VPBank đã thực hiện việc giải ngân đầy đủ cho ông Đoàn Khắc Ngọc Đ. Hai bên không có thắc mắc gì về các nội dung và điều khoản của Hợp đồng cũng như việc giải ngân số tiền vay. Ông Đoàn Khắc Ngọc Đ đã nhận đủ số tiền vay nhưng không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ của mình, vi phạm hợp đồng. Vì vậy, Ngân hàng VPBank khởi kiện yêu cầu buộc ông Đoàn Khắc Ngọc Đ phải trả nợ gốc và lãi phát sinh

là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 466 của Bộ luật Dân sự 2015 và khoản 2 Điều 6 Quy chế cho vay của tổ chức tín dụng.

2.2 Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn - Ngân hàng VPBank đối với việc thanh toán khoản nợ gốc và lãi theo Hợp đồng cho vay hạn mức tín dụng số LN2103223513395 ký ngày 20/4/2021 và các phụ lục hợp đồng.

- Sau khi các bên ký kết Hợp đồng tín dụng, Ngân hàng VPBank đã thực hiện việc giải ngân bằng hình thức chuyển khoản số tiền 2.660.000.000 đồng cho ông Đoàn Khắc Ngọc Đ theo Khế ước nhận nợ ngày 01/08/2022. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Đ chưa trả được đồng nợ gốc nào nên tính đến nay số tiền nợ gốc ông Đ còn nợ Ngân hàng vẫn là 2.660.000.000 đồng. Các bên xác nhận còn nợ số tiền nợ gốc trên và không có tranh chấp, không có kháng cáo nên có hiệu lực pháp luật.

- Về yêu cầu thanh toán tiền lãi:

Ngân hàng VPBank khởi kiện yêu cầu ông Đoàn Khắc Ngọc Đ phải thanh toán số tiền lãi của Hợp đồng cho vay hạn mức tín dụng số LN2103223513395 ký ngày 20/4/2021 và các phụ lục hợp đồng tạm tính đến ngày 19/8/2024 là: Lãi trong hạn: 25.678.459 đồng, Lãi quá hạn: 926.788.333 đồng, Lãi chậm trả: 154.237.884 đồng. Tổng cộng: **1.106.704.676 đồng.**

Bị đơn kháng cáo không đồng ý thanh toán tiền lãi vì cho rằng ông Đ không vi phạm nghĩa vụ thanh toán với Ngân hàng.

Hội đồng xét xử nhận thấy:

Tại điểm a mục 9 Điều 2 của Hợp đồng hai bên đã ký kết có thỏa thuận về mức lãi suất cho vay như sau: "*...Lãi suất cho vay trong hạn và cơ chế điều chỉnh lãi suất: Được bên Ngân hàng và Bên vay thoả thuận theo cung cầu vốn thị trường, nhu cầu vốn và mức độ tín nhiệm của Bên vay và được quy định cụ thể trong (các) Khế ước nhận nợ và/hoặc các văn bản liên quan ký kết giữa Bên vay và bên Ngân hàng*".

Tại điểm c mục 9 Điều 2 như sau: "*Lãi suất cho vay áp dụng đối với dư nợ gốc quán hạn (lãi suất quá hạn): Bằng 150% mức lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chuyển nợ quá hạn. Mức lãi suất này được áp dụng kể từ thời điểm khoản nợ gốc của bên vay bị chuyển quá hạn đến khi Bên vay thanh toán hết nợ gốc quá hạn*".

Tại điểm d mục 9 Điều 2 của Hợp đồng cho vay hạn mức hai bên đã ký kết có thỏa thuận về mức lãi suất chậm trả như sau: "*Bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chậm trả lãi nhưng tối đa không quá 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Mức lãi suất này được áp dụng kể từ thời điểm khoản tiền lãi của bên vay bị chuyển quá hạn đến khi Bên vay thanh toán hết khoản tiền lãi quá hạn*".

Sự thỏa thuận về mức lãi suất vay của các bên là phù hợp với quy định về mức lãi suất theo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Quy chế cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng. Thỏa thuận về lãi chậm trả phù hợp với quy định tại điểm b khoản 4 Điều 13 Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12 2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước và điểm b khoản 2 Điều 8 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Tòa án nhân dân tối cao.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Đoàn Khắc Ngọc Đ đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền lãi, mới thanh toán trả được cho Ngân hàng VPBank 36.559.367 đồng, sau đó không thanh toán trả nợ cho Ngân hàng nữa. Do đó, ngày 15/10/2022, Ngân hàng đã chuyển khoản vay sang nợ quá hạn. Để chứng minh cho yêu cầu của mình, Ngân hàng VPBank đã cung cấp bảng kê tính lãi và các quyết định điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng theo sự thỏa thuận của các bên trong Hợp đồng tín dụng; dư nợ gốc tính lãi và thời điểm phát sinh nợ quá hạn phù hợp với thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm quyết định buộc ông Đoàn Khắc Ngọc Đ phải thanh toán các khoản nợ lãi trên là có căn cứ.

Ông Đoàn Khắc Ngọc Đ kháng cáo cho rằng ông Đoàn Khắc Ngọc Đ không vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên không phải thanh toán tiền lãi cho Ngân hàng là không có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Đoàn Khắc Ngọc Đ.

Như vậy, tổng số tiền nợ ông Đoàn Khắc Ngọc Đ phải thanh toán cho Ngân hàng VPBank theo Hợp đồng cho vay hạn mức tín dụng số LN2103223513395 ký ngày 20/04/2021 và các phụ lục hợp đồng tạm tính đến hết này 19/8/2024 là: Nợ gốc: 2.660.000.000 đồng; Nợ lãi trong hạn: 25.678.459 đồng; Nợ lãi quá hạn: 926.788.333 đồng; Nợ lãi chậm trả: 154.237.884 đồng. Tổng: **3.766.704.676 đồng**.

Trường hợp ông Đoàn Khắc Ngọc Đ không thanh toán được số nợ trên cho Ngân hàng VPBank thì Ngân hàng có quyền đề nghị cơ quan thi hành án phát mại tài sản đã thế chấp tại Ngân hàng để thu hồi nợ là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số 99 (thửa cũ: một phần thửa 138), diện tích: 71 m^2, tại địa chỉ: Hà Trì, phường HC, quận HĐ, TP Hà Nội đứng tên ông Đoàn Khắc Ngọc Đ.

2.3 Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn - Ngân hàng VPBank đối với việc thanh toán theo Hợp đồng cho vay số LN2109294393270 ký ngày 06/10/2021.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, trình bày của các đương sự và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, thể hiện ngoài Hợp đồng tín dụng hạn mức số LN2103223513395 ngày 20/4/2021 mục đích vay để phục vụ kinh doanh thì ông Đoàn Khắc Ngọc Đ và Ngân hàng VPBank còn ký kết Hợp đồng cho vay số LN2109294393270 ngày 06/10/2021 để vay số tiền: 3.567.300.000

đồng; mục đích cho vay: thanh toán tiền mua chiếc ô tô hiệu Mercerdes Benz. Tài sản đảm bảo cho khoản vay trên chính là tài sản hình thành từ vốn vay, là chiếc ô tô hiệu Mercerdes Benz.

Sau khi các bên ký kết Hợp đồng tín dụng, Ngân hàng VPBank đã thực hiện việc giải ngân đầy đủ cho ông Đoàn Khắc Ngọc Đ để mua chiếc ô tô hiệu Mercerdes Benz số máy: 27682431048362. Tuy nhiên, do ông Đoàn Khắc Ngọc Đ vi phạm nghĩa vụ thanh toán của cả 02 Hợp đồng tín dụng nêu trên nên Ngân hàng VPBank đã khởi kiện yêu cầu ông Đoàn Khắc Ngọc Đ phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo 02 Hợp đồng tín dụng trong cùng 01 vụ án kinh doanh thương mại.

Tại Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 61/2024/KDTM-ST ngày 19/8/2024 của Tòa án nhân dân quận HĐ đã quyết định: *"Tách yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng VPBank đối với Hợp đồng cho vay số LN2109294393270 ngày 06/10/2021 được ký giữa Ngân hàng với ông Đoàn Khắc Ngọc Đ. Giành quyền khởi kiện cho Ngân hàng VPBank về số tiền nợ theo Hợp đồng cho vay số LN2109294393270 ký ngày 06/10/2021 bằng một vụ kiện dân sự khác khi Ngân hàng có yêu cầu và tài liệu chứng minh"*.

Không đồng ý với quyết định nêu trên của Tòa án cấp sơ thẩm, Ngân hàng VPBank đã kháng cáo và đề nghị cấp phúc thẩm xem xét chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, trong đó có chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với Hợp đồng cho vay số LN2109294393270 ngày 06/10/2021 được ký giữa nguyên đơn và ông Đoàn Khắc Ngọc Đ.

Hội đồng xét xử nhận thấy:

Tại khoản 3 Điều 2 của Hợp đồng cho vay số LN2109294393270 ngày 06/10/2021 có thỏa thuận: "*Mục đích sử dụng vốn vay: thanh toán tiền muachiếc ô tô hiệu Mercerdes Benz, số máy: 27682431048362: 3.525.000.000 đồng và thanh toán phí bảo hiểm: 42.300.000 đồng*". Ngoài ra trong hợp đồng còn quy định thời hạn vay, lãi suất, phí, trả nợ gốc và lãi, bảo đảm tiền vay, điều khoản thi hành; Kèm theo Hợp đồng cho vay là Hợp đồng thế chấp ngày 06/10/2021; Phiếu Đ ký biện pháp bảo đảm ngày 06/10/2021.

Như vậy, mục đích vay của Hợp đồng cho vay số LN2109294393270 ký ngày 06/10/2021 đều thể hiện mục đích sử dụng vốn vay là: thanh toán tiền mua chiếc ô tô hiệu Mercerdes Benz và Ngân hàng cũng giải ngân cho ông Đ bằng chuyển khoản vào tài khoản của Bên thụ hưởng. Bên vay là cá nhân ông Đoàn Khắc Ngọc Đ. Do đó đây là khoản vay tiêu dùng, không phải là tranh chấp phát sinh trong hoạt động kinh doanh thương mại giữa cá nhân, tổ chức có Đ ký kinh doanh với nhau và đều có mục đích lợi nhuận theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Tòa án cấp sơ thẩm xác định quan hệ tranh chấp đối với Hợp đồng cho vay này là tranh chấp về dân sự theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 là có căn cứ.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của bị đơn không đồng ý giải quyết tranh chấp liên quan đến Hợp đồng cho vay số LN2109294393270 ký ngày 06/10/2021 trong cùng vụ án kinh doanh thương mại liên quan đến Hợp đồng tín dụng hạn mức số LN2103223513395 ngày 20/4/2021. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm nhận định tách thành 02 vụ án là có cơ sở.

Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm không làm thủ tục tách vụ án theo quy định tại khoản 2, 3 Điều 42 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 mà lại giành quyền khởi kiện cho Ngân hàng VPBank bằng một vụ kiện dân sự khác là không giải quyết đầy đủ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không đảm bảo lẽ công bằng và ảnh hưởng đến quyền khởi kiện của nguyên đơn. Trong vụ án này, Ngân hàng VPBank vẫn đề nghị Tòa án giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện trên nên Tòa án phải giải quyết chứ không được giành quyền khởi kiện bằng vụ án khác. Đáng lẽ trong trường hợp này, nếu đương sự có yêu cầu tách vụ án thì Tòa án cấp sơ thẩm phải ra quyết định tách vụ án và thụ lý giải quyết các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bằng một vụ án khác theo quy định tại khoản 2, 3 Điều 42 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 mới đúng.

Trong vụ án này, Hội đồng xét xử tại Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định và quyết định tách vụ án nhưng lại tuyên giành quyền khởi kiện bằng vụ án khác là không phù hợp. Do đó, để đảm bảo giải quyết đầy đủ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xét thấy cần sửa một phần bản án sơ thẩm về cách tuyên, là phải: *Yêu cầu Tòa án cấp sơ thẩm thụ lý giải quyết theo thủ tục chung đối với yêu cầu khởi kiện liên quan đến Hợp đồng cho vay số LN2109294393270 ký ngày 06/10/2021 bằng một vụ án khác*, không cần thiết phải hủy án. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

Mặt khác, đối với 02 yêu cầu khởi kiện nêu trên của Ngân hàng VPBank có chung nguyên đơn, bị đơn và đều liên quan đến nghĩa vụ thanh toán của bị đơn đối với nguyên đơn theo các hợp đồng tín dụng. Việc giải quyết trong cùng 01 vụ án kinh doanh thương mại vẫn có thể đảm bảo đúng quy định của pháp luật và không làm ảnh hưởng đến kết quả giải quyết các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đồng thời, đảm bảo hiệu quả tố tụng, rút ngắn thời gian khởi kiện và giải quyết được triệt để vụ án. Vì vậy, việc tách vụ án xét thấy cũng không cần thiết. Tòa án cấp sơ thẩm cũng cần rút kinh nghiệm.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử quyết định không chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông Đoàn Khắc Ngọc Đ; chấp nhận một phần kháng cáo của nguyên đơn là Ngân hàng VPBank.

Ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 317, 318, 323 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Khoản 1 Điều 30; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 91; Điều 97; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 2 Điều 244, Điều 271; Điều 273; Điều 278; Điều 280, khoản 2 Điều 308, Điều 309 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

- Căn cứ Điều 90; 91; 94; 95; 98 Luật các tổ chức tín dụng 2010.

- Căn cứ Nghị định 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 về giao dịch đảm bảo; Nghị định 11/CP/2012 ngày 22/02/2011 về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 về giao dịch đảm bảo.

- Căn cứ Nghị định 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 về Đ ký doanh nghiệp.

- Căn cứ Thông tư 12/2010/TT-NHNN ngày 14/4/2010 của Ngân hàng Nhà nước quy định về hoạt động cho vay của Tổ chức tín dụng;

- Căn cứ Thông tư 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước quy định về hoạt động cho vay của Tổ chức tín dụng;

- Căn cứ Nghị Quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

- Căn cứ Điều 26 và Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn là ông Đoàn Khắc Ngọc Đ; chấp nhận một phần kháng cáo của nguyên đơn là Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng. Xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng đối với ông Đoàn Khắc Ngọc Đ.

2. Buộc ông Đoàn Khắc Ngọc Đ phải trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền còn nợ theo Hợp đồng cho vay hạn mức tín dụng số LN2103223513395 ký ngày 20/4/2021 và phụ lục hợp đồng số 01/PLHĐ ngày 01/8/2022, phụ lục hợp đồng số 02/PLHĐ ngày 01/8/2022 tạm tính đến hết ngày 19/8/2024, gồm các khoản sau:

- Nợ gốc: 2.660.000.000 đồng;

- Nợ lãi trong hạn: 25.678.459 đồng;

- Nợ lãi quá hạn: 926.788.333 đồng;

- Nợ lãi chậm trả: 154.237.884 đồng.

Tổng: 3.766.704.676 đồng. (*Ba tỷ bảy trăm sáu mươi sáu triệu bảy trăm linh bốn nghìn sáu trăm bảy mươi sáu đồng*).

Kể từ ngày 20/8/2024 cho đến khi thi hành xong bản án, bên phải thi hành án còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay hạn mức tín dụng số LN2103223513395 ký ngày 20/04/2021 và phụ lục hợp đồng số 01/PLHĐ ngày 01/08/2022, phụ lục hợp đồng số 02/PLHĐ ngày 01/08/2022, cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

3. Trường hợp ông Đoàn Khắc Ngọc Đ không thanh toán được số nợ theo Hợp đồng cho vay hạn mức tín dụng số LN2103223513395 ký ngày 20/4/2021 và phụ lục hợp đồng số 01/PLHĐ ngày 01/8/2022, phụ lục hợp đồng số 02/PLHĐ ngày 01/8/2022 cho Ngân hàng thì Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng có quyền đề nghị cơ quan thi hành án phát mại tài sản đã thế chấp tại Ngân hàng để thu hồi nợ là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số 99 (thửa cũ: một phần thửa 138), tờ bản đồ số: 17 (tờ cũ 3), diện tích: 71 m^2, tại địa chỉ: Hà Trì, phường HC, quận HĐ, TP Hà Nội theo " Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số CX 731846, Số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: CS-HĐO 32498 do Sở tài nguyên và môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 13/08/2020. Theo hợp đồng thế chấp số: 1902/2021; quyển số: 02- 2021 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 20/04/2021 tại văn phòng công chứng NK. Tài sản trên đã được Đ ký thế chấp tại Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Hà Nội – Chi nhánh quận HĐ ngày 20/4/2021.

Trong trường hợp số tiền phát mại từ tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho Ngân hàng, thì ông Đoàn Khắc Ngọc Đ phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay. Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản đảm bảo sau khi thanh toán hết khoản nợ còn thừa, Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng có trách nhiệm trả lại cho ông Đoàn Khắc Ngọc Đ.

Trường hợp ông Đoàn Khắc Ngọc Đ trả được toàn bộ khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng có trách nhiệm trả lại giấy tờ nhà đất đã thế chấp và làm thủ tục giải chấp ngay.

4. Tách vụ án và yêu cầu Tòa án nhân dân quận HĐ, thành phố Hà Nội thụ lý giải quyết yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng đối với Hợp đồng cho vay số LN2109294393270 ngày 06/10/2021 được ký giữa Ngân hàng với ông Đoàn Khắc Ngọc Đ bằng một vụ án theo thủ tục chung.

5. Về án phí:

5.1 Về án phí sơ thẩm:

- Ông Đoàn Khắc Ngọc Đ phải nộp 107.334.000 đồng (*Một trăm linh bảy triệu ba trăm ba mươi bốn nghìn đồng*) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

- Trả lại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng tiền tạm ứng án phí là 57.500.000 đồng (*Năm mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng*) (*đã nộp tại biên lai thu tiền số 0014694 ngày 01/12/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận HĐ, thành phố Hà Nội*).

5.2 Về án phí phúc thẩm:

- Ông Đoàn Khắc Ngọc Đ phải chịu **2.000.000 đồng** (*Hai triệu đồng*) tiền án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm (*đã nộp theo biên lai số 0044263 ngày 10/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận HĐ, thành phố Hà Nội*).

- Trả lại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng **2.000.000 đồng** (*Hai triệu đồng*) tiền án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm (*đã nộp theo biên lai số 0044270 ngày 11/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận HĐ, thành phố Hà Nội*).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
-VKSND TP Hà Nội;
- TAND Q. HĐ;
- Chi cục THADS Q. HĐ;
- Các Đương sự;
- Lưu Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN

Bùi Đức Bằng